

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: - Chị **Đặng Thị H**, sinh năm 1993.

Bị đơn: - Anh **Bùi Thành Đ**, sinh năm 1986.

Đều có địa chỉ: Khu 15, xã B, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đặng Thị H** và anh **Bùi Thành Đ**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị **Đặng Thị H** trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu **Bùi Lan H** - sinh ngày 08/01/2013, anh **Bùi Thành Đ** trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu **Bùi Tuấn K** - sinh ngày 25/11/2018 cho đến khi các con chung thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Chị **H**, anh **Đ** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị **Đặng Thị H** và anh **Bùi Thành Đ** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị **Đặng Thị H** tự nguyện xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị **H** đã nộp là 300.000đ (Ba

trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000075 ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 2 - Phú Thọ;
- THA dân sự tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường H,
- Tp.Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Khanh